

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MÁY THƯƠNG THÀNH PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MÁY THƯƠNG THÀNH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THƯƠNG THANH PHÁT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THƯƠNG THANH PHÁT CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400895817

3. Ngày thành lập: 08/10/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Trung Quê, Xã Bảo Đài, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 848844999

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Phá dỡ	4311
4.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
5.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
7.	Bốc xếp hàng hóa	5224
8.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: Xuất nhập khẩu gỗ ván ép	1621
13.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
16.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
17.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
18.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4543
19.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan Chi tiết: Sản xuất vàng trang sức mỹ nghệ	3211

20.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Kinh doanh, thu mua, chế biến xuất nhập khẩu nông, lâm sản	4620
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
22.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
23.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
24.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô từ 02 chỗ ngồi trở lên	7710
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất, kinh doanh.	8299
26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
30.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
31.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
32.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, trang trí nội ngoại thất, xây dựng công trình điện dân dụng, xây lắp đường dây và trạm đến 35 KV	4299
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê phương tiện vận tải các loại	7730
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
36.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
38.	Thu gom rác thải độc hại	3812
39.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
40.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
41.	Xây dựng nhà để ở	4101
42.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
43.	Xây dựng nhà không để ở	4102
44.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
45.	Khai thác gỗ	0220
46.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629

47.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xăng dầu; Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh vàng miếng)	4773
48.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
49.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
50.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
51.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
52.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
53.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
54.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
55.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Không bao gồm đấu giá tài sản	4610

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	Thôn Trung Quê, Xã Bảo Đài, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.200.000.000	80,000	122445605	
2	NGÔ XUÂN THÙY	Thôn Trung Quê, Xã Bảo Đài, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	300.000.000	20,000	121660869	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 26/03/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 122445605

Ngày cấp: 19/02/2020

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Trung Quê, Xã Bảo Đài, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Trung Quê, Xã Bảo Đài, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang